TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 20/2017/HSST.
Ngày: 26/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quách Tấn Đạt.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Đỗ Văn Quân.
Nghề nghiệp: Công chức.
Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ Việt Nam huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.
2. Ông Lê Việt Triều.
Nghề nghiệp: Công chức.
Nơi công tác: Liên đoàn lao động huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.
Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 19/2017/HSST, ngày 30/8/2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2017/HSST, ngày 13/9/2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lâm Văn V (T)**, sinh năm: 1993; Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; Nghề nghiệp: làm thuê; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa: không biết chữ; con ông Lâm Văn T (sống) và bà Hà Thị N (sống); Anh chị em ruột có 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 2005; Tiền án: Vào ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/6/2017 đến ngày 14/6/2017 chuyển sang tạm giam cho đến nay. (có mặt).

** Người làm chứng:*

1. **Ngô Thị Thu T (B)**, sinh năm: 1993. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. **Châu Minh T**, sinh năm: 1993. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

3. **Lê Thị Kim K**, sinh năm: 1975. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

4. **Nguyễn Thành T**, sinh năm: 1989. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

5. **Võ Thanh B**, sinh năm: 1981. Trú tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lâm Văn V (T) là người có 01 tiền án về tội "Cố ý gây thương tích", sau khi Lâm Văn V chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương nhưng không về nhà cha mẹ ruột ở và sinh sống mà Lâm Văn V thuê phòng trọ của nhà trọ B ở ấp An Hưng, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng cùng với bạn gái là Ngô Thị Thu T (B) để sinh sống, Lâm Văn V thường tụ tập bạn bè để sử dụng ma túy đá. Được tin báo của quần chúng nhân dân, vào lúc 15 giờ 10 phút ngày 08/6/2017 Đồn biên phòng xã An Thạnh 3 kết hợp với Công an huyện Cù Lao Dung kiểm tra phòng trọ của Lâm Văn V và bắt quả tang Lâm Văn V đang tàng trữ trái phép ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng là 1,533gam và dụng cụ để sử dụng ma túy đá.

Tại bản kết luận giám định số: 29/GĐMT-PC54, ngày 09/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng kết luận: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định có trọng lượng: 1,533 gam là Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính Phủ.

Xét thấy hành vi của Lâm Văn V có dấu hiệu tàng trữ trái phép chất ma túy nên Đồn biên phòng An Thạnh 3 đã khởi tố vụ án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và giao Lâm Văn V cùng toàn bộ hồ sơ vụ án đến cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung điều tra theo thẩm quyền.

Trên cơ sở kết quả điều tra cùng những tài liệu chứng cứ thu được cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Lâm Văn V về tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự và áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam đối với Lâm Văn V từ ngày 08/6/2017 cho đến nay.

Trong quá điều tra bị can Lâm Văn V khai nhận như sau:

Vào ngày 04/6/2017, Lâm Văn V đang ở nhà trọ B thuộc ấp An Hưng, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng điện thoại cho bạn tên C ở Trà Vinh không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể qua chở V đi đến nhà của Nguyễn Thành T

ở ấp An Lạc, xã An Thạnh Tây, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng nhưng V không nói với C đi đâu và làm gì, đồng thời V điện cho T hỏi mua ma túy đá giá 1.700.000 đồng. Sau đó V điều khiển xe mô tô của Cường đi đến nhà của T, khi đến nhà Toàn V kêu C đứng bên ngoài còn V đi vào nhà của T đưa cho T số tiền mua ma túy là 1.700.000 đồng và T chỉ nơi cho V lấy ma túy, khi lấy ma túy xong V và T cùng nhau sử dụng ma túy và chỉ có T và V sử dụng ma túy còn C không biết và cũng không tham gia. Sử dụng ma túy xong, V điều khiển xe mô tô chở C về nhà trọ B, V vào phòng trọ của mình còn C đi về nhà C, vào phòng trọ V cất giấu bịt ni long đựng ma túy vào trong hộp kẹo bằng nhựa màu xanh và hộp kẹo được để vào bao thuốc lá hiệu Jet, đồng thời V để bao thuốc lá Jet bên trong có chứa hôp kẹo và ma túy đá vào cái túi ni long màu đen và giấu vào lỗ lưới B40 gần cầu vệ sinh trong phòng trọ của V. Đến 14 giờ ngày 08/6/2017, Châu Minh T ở ấp An Bình, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đến phòng trọ của V chơi và V hỏi Tài có nỏ sử dụng ma túy không thì T trả lời là không mà nói là B có và T điện kêu Võ Thanh B ở ấp An Nghiệp, xã An Thạnh 3, huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đem nỏ dùng để sử dụng ma túy đến phòng trọ của V. Khoảng 15 phút sau, B đem cái nỏ đến phòng trọ của V để trên bếp nấu ăn, thì V nói nỏ hỏng rồi sao mà chơi, để hôm khác anh em mình hả chơi. Sau đó, B đi về và cùng lúc này Đồn Biên Phòng An Thạnh 3 phối hợp với Công an huyện Cù Lao Dung kiểm tra phòng trọ và lập biên bản quả tang Lâm Văn V có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 bịt ni long màu trắng có chứ ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng là 1,533gam; 01 nỏ dùng để sử dụng ma túy đã bị vỡ; 01 cây dao bằng kim loại, có cán bằng gỗ dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 45cm; 01 bao thuốc lá hiệu Jet; 01 võ hợp kẹo bằng nhựa màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có hai quay xách; Đối với 01 điện thoại di động hiệu K-Touch D 159 màu đen đã qua sử dụng nên cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung đã thu của Lâm Văn V, xét thấy không có liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho Lâm Văn V bằng hình thức cho gia đình V nhận thay.

- Tại bản cáo trạng số: 18/QĐ-KSĐT, ngày 29/8/2017 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng để xét xử đối với Lâm Văn V về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 và theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lâm Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi mà các bị cáo đã thực hiện như cáo trạng đã nêu nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo

trạng đã nêu. Sau khi luận tội, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lâm Văn V từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Tại phần tranh luận bị cáo thống nhất với quan điểm của Kiểm sát viên nên bản thân bị cáo không có tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời nói cuối cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án thì bị cáo trình bày bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi của mình đã gây ra xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

* Về tố tụng: Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người làm chứng Ngô Thị Thu Thảo, Nguyễn Thành Toàn. Xét sự vắng mặt đó không gây trở ngại cho việc xét xử, sau khi thảo luận tại phòng xử án, căn cứ vào các Điều 192 và 199 của Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Cù Lao Dung, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

* Về nội dung: Tại phiên toà hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo là phù hợp bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung và phù hợp với lời khai trước đây của bị cáo tại cơ quan điều tra và hoàn toàn phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh khám nghiệm hiện trường, lời khai của người làm chứng. Ngoài ra, sự thật vụ án còn được chứng minh qua các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được.

Như vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Bị cáo Lâm Văn V là người đã có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích nhưng bản thân bị cáo chưa biết hành vi của mình

đã vi phạm pháp luật, sau khi chấp hành án xong bị cáo tiếp tục lao vào con đường nghiệp ngập nên bản thân bị cáo đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an, gây hoang mang cho quần chúng nhân dân. Tại thời điểm thực hiện hành vi bị cáo là người đủ tuổi và đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy trong người vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi của mình, nên bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 và tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 như Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung đã truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Đối với bị cáo Lâm Văn V vào ngày 25/9/2015 bị Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung xử phạt 02 năm tù về tội Cố ý gây thương tích nhưng bản thân bị cáo không nhận thức được hành vi đó của mình là vi phạm pháp luật nên bản thân bị cáo đã phạm thêm tội tàng trữ trái phép chất ma túy đây là tình tiết tăng nặng đối với bị cáo vì đã tái phạm theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, với hành vi phạm tội đã thực hiện, bị cáo phải bị trừng trị đích đáng theo quy định pháp luật, Hội đồng xét xử sẽ áp dụng một mức án tù nghiêm khắc đối với bị cáo, để có tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, theo quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999 thì khung hình phạt tù là từ 02 năm đến 07 năm, nhưng theo quy định về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì khung hình phạt tù là từ 01 năm đến 05 năm nên theo quy định có lợi cho bị cáo thì bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với khung hình phạt là từ 01 năm đến 05 theo quy định của Bộ luật hình sự năm 2015. Đồng thời, Hội đồng xét xử cũng cân nhắc việc bị cáo là người chưa có tiền sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo nhằm giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu. Đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta.

Tại phiên tòa sơ thẩm Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lâm Văn V từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

* Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là một túi ni long màu trắng có chứa ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 1,132 gam; 01 nỏ dùng để sử dụng ma túy đã bị vỡ; 01 cây dao bằng kim loại có cán bàng gỗ dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 45cm; 01 võ bao thuốc hiệu Jet; 01 võ hộp kẹo bằng nhựa màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có hai quay sách đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy.

* Về án phí: Bị cáo Lâm Văn V là người bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lâm Văn V (T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Lâm Văn V.

Tuyên xử:

- Xử phạt bị cáo Lâm Văn V 03 (Ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/6/2017.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 41 của Bộ luật hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên tịch thu, tiêu hủy là một túi ni long màu trắng có chứa ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng sau giám định là 1,132 gam; 01 nỏ dùng để sử dụng ma túy đã bị vỡ; 01 cây dao bằng kim loại có cán bàng gỗ dài 21,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có mũi nhọn dài 45cm; 01 võ bao thuốc hiệu Jet; 01 võ hộp kẹo bằng nhựa màu xanh; 01 túi nhựa màu đen có hai quay sách (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2017 giữa cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cù Lao Dung và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cù Lao Dung).

- Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án xử buộc bị cáo Lâm Văn V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm ngàn đồng)*.

- Về quyền kháng cáo bản án: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự

có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Cù Lao Dung;
- CAND huyện Cù Lao Dung;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cù Lao Dung;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Quách Tấn Đạt